

Số: 283/2021/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Ngày 26/02/2021, nguyên đơn bà Nguyễn Thị A nộp đơn xin rút đơn khởi kiện cùng toàn bộ yêu cầu khởi kiện; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị B nộp đơn xin rút đơn yêu cầu độc lập và toàn bộ yêu cầu độc lập trong vụ án.

Xét thấy, việc nguyên đơn bà Nguyễn Thị A rút đơn khởi kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị B rút đơn yêu cầu độc lập là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội quy định tại điểm c khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không có yêu cầu phản tố, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không có yêu cầu độc lập.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 153/2020/TLST-DS, ngày 17 tháng 02 năm 2020, về việc: “Tranh chấp quyền sử dụng đất”, giữa:

Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị A**, sinh năm 1937.

Địa chỉ: Số 11/4 Nguyễn Văn U, Khu phố X, phường Y, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1964; Địa chỉ: Số 11/5 Nguyễn Văn U, Khu phố X, phường Y, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền lập ngày 02/8/2019 tại Văn phòng công chứng AB, số 016163).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Quảng Khoa C, sinh năm 1982 - Văn phòng Luật sư LC (chi nhánh quận GV), Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: Số 416/13 DH, Phường NM, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: **Ông Nguyễn Trần D**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số 11/2A Nguyễn Văn U, Khu phố X, phường Y, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ liên lạc: Số 4, Đường HB, Khu phố YB, phường ĐL, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Huỳnh Thị Bích E, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Số 11/ 2A Nguyễn Văn U, Khu phố X, phường Y, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ liên lạc: Số 4, Đường HB, Khu phố YB, phường DL, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Số 11/5 Nguyễn Văn U, Khu phố X, phường Y, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Số 1/16 Nguyễn Văn U, Khu phố X, phường Y, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Ông Nguyễn Trần H, sinh năm 1957;

5/ Ông Nguyễn Trần I, sinh năm 1963;

6/ Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1968;

7/ Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1966;

8/ Ông Nguyễn Trần M, sinh năm 1970;

9/ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972;

10/ Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1974;

11/ Ông Nguyễn Trần Q, sinh năm 1965;

Cùng địa chỉ: Số 11/4 Nguyễn Văn U, Khu phố X, phường Y, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

12/ Ủy ban nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 168 đường TB, phường GB, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự đó, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị B số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số AA/2019/0003760 ngày 03/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TĐ (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Chi cục THADS Tp.T;
- Lưu Vp, Hs.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Ánh
(Đã ký và đóng dấu)